TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST
Ngày 23-6-2025
V/v tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn và ông Nguyễn Xuân Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa, là Thư ký viên của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Điểu Sa Chê – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 121/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025 về *"Tranh chấp về xác định cha cho con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố 06, thị trấn K, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông – *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*.

- Bị đơn: Anh Trần Mạnh T, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ dân phố 02, thị trấn A, huyện Đ2, tỉnh Đắk Nông – *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn C, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ dân phố 06, thị trấn K, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông; hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam T, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước – *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17-4-2025 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Chị và anh Nguyễn C đã đăng ký kết hôn. Tháng 10-2023, anh C vi phạm pháp luật nên bị bắt tạm giam. Khoảng tháng 01-2024 (*âm lịch*), chị quen biết anh Trần Mạnh T. Tháng 8-2024, chị phát hiện có thai với anh T nên nộp đơn ly hôn với anh C. Ngày 21-11-2024, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định số: 145/2024/QĐST-HNGĐ về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự giữa chị và anh C. Ngày 18-3-

2025, chị sinh bé trai tại Bệnh viện đa khoa T (*hiện chưa đặt tên*). Mặc dù chị mang thai trong thời kỳ hôn nhân với anh C nhưng chị xác định cháu bé là con của anh T, vì thời điểm chị mang thai thì anh C đang bị tạm giam. Chị đã tiến hành xét nghiệm AND, kết quả cháu trai là con ruột của anh T. Do đó, chị khởi kiện yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ cha con giữa con trai chị (*sinh ngày 18-3-2025*) với anh T.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Mạnh T trình bày:

Anh và chị L có quan hệ quen biết và có với nhau 01 con chung là bé trai do chị L sinh vào ngày 18-3-2025 tại Bệnh viện đa khoa T (*hiện chưa đặt tên*). Anh thừa nhận bé trai này là con ruột của anh, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L về việc công nhận quan hệ cha con giữa anh và con trai chị L.

Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn C trình bày:

Anh và chị L đã đăng ký kết hôn. Tháng 10-2023, anh vi phạm pháp luật nên bị bắt tạm giam, trong thời gian anh bị tạm giam thì chị L nộp đơn ly hôn. Ngày 21-11-2024, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định số: 145/2024/QĐST-HNGĐ về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự giữa anh và chị L. Anh có biết thông tin trong thời gian còn quan hệ hôn nhân với anh thì chị L đã mang thai con của anh T, ngày 18-3-2025 chị L sinh bé trai tại Bệnh viện đa khoa T. Mặc dù chị L mang thai trong thời kỳ hôn nhân với anh nhưng anh xác nhận đứa bé không phải là con của anh. Đối với yêu cầu khởi kiện của chị L thì anh không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng thủ tục tố tụng; các đương sự thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi nêu nội dung vụ án, phân tích, đánh giá tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con là bé trai (*hiện chưa đặt tên*) do nguyên đơn sinh ngày 18-3-2025 nên quan hệ pháp luật là "*Tranh chấp về xác định cha cho con"* theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn và bị đơn có văn bản thỏa thuận yêu cầu Tòa án nơi cư trú của nguyên đơn giải quyết vụ án; nguyên đơn

có địa chỉ tại tổ dân phố 06, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nên Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3]. Các đương sự đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Ngày 21-11-2024, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định số: 145/2024/QĐST-HNGĐ về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự giữa chị L và anh C. Ngày 18-3-2025, chị L sinh một bé trai tại Bệnh viện đa khoa T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị L sinh con trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân nên được coi là con do chị L có thai trong thời kỳ hôn nhân với anh C.

[2.2]. Chị L và anh T đều thừa nhận bé trai do chị L sinh ngày 18-3-2025 tại Bệnh viện đa khoa T (*hiện chưa đặt tên*) là con ruột của chị L và anh T; anh C cũng xác định cháu bé không phải là con của anh C và anh C không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị L.

[2.3]. Kết quả xét nghiệm AND số D ngày 24-3-2025 của Viện công nghệ AND và phân tích di truyền X thể hiện anh Trần Mạnh T có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Trần Mạnh N (*là bé trai do chị L sinh ngày 18-3-2025*), độ tin cậy >99,9999%.

[2.4]. Từ những vấn đề phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L về việc xác định anh T là cha ruột của bé trai do chị L sinh ngày 18-3-2025 theo Giấy chứng sinh số Z, quyển số W, ngày 19-3-2025 của Bệnh viện đa khoa T (*hiện chưa đặt tên*).

[2.5]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên nên thuộc trường hợp được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L:

Xác định anh Trần Mạnh T; sinh ngày 15-3-1973; số căn cước công dân: Y, cấp ngày 27-12-2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi thường trú: Tổ dân phố 02, thị trấn A, huyện Đ2 tỉnh Đắk Nông là cha ruột của bé trai do chị Nguyễn Thị L sinh ngày 18-3-2025, nặng 3900gram, theo Giấy chứng sinh số Z, quyển số W, ngày 19-3-2025 của Bệnh viện đa khoa T (*hiện chưa đặt tên*).

Nguyên đơn, bị đơn có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký khai sinh cho con theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số Q ngày 29-4-2025 tại Cục Thi hành án dân sự huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đ1;
- UBND thị trấn K, huyện Đ1;
- UBND thị trấn An, huyện Đ2;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*Đã ký tên, đóng dấu*)

Nguyễn Thị Mỹ Trang